

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM DƯƠNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 33/2024/HS-ST
Ngày 24 tháng 4 năm 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM DƯƠNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Kiều Thị Thắng

- Bà Trần Thị Kim Duyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hoài Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Chu Thị Việt Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Phùng Mạnh T, sinh ngày 09/5/1992; nơi sinh: Xã H, huyện T1, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện T1, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Quyết T1, sinh năm 1954 và bà Lưu Thị T2, sinh năm 1957; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Bản án sơ thẩm số 42/2012/HSST ngày 10/7/2012 của Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Phùng Mạnh T 09 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. T đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/12/2012, chấp hành xong án phí ngày 28/8/2012 và đã được xoá án tích.

+ Ngày 25/9/2018, Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh Vĩnh Phúc quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phùng Mạnh T, thời hạn 15 tháng. T đã chấp hành xong ngày 27/11/2019 và đã được xoá tiền sự.

+ Bản án sơ thẩm số 15/2021/HS-ST ngày 02/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Phùng Mạnh T 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. T đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/11/2021, chấp hành xong án phí tháng 4/2021 và đã được xoá án tích.

+ Ngày 07/01/2024, Phùng Mạnh T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại

thôn L, xã H, huyện T1, tỉnh Vĩnh Phúc. Ngày 09/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T1, tỉnh Vĩnh Phúc đã khởi tố Phùng Mạnh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vụ án đang trong quá trình điều tra theo quy định của pháp luật.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07 tháng 01 năm 2024 cho đến nay (có mặt).

- Người làm chứng: Bà Quán Thị T3, sinh năm 1971.

Nơi cư trú: TDP Đ, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

- Người chứng kiến: Ông Bùi Văn T4, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: TDP G, thị trấn K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phùng Mạnh T là người nghiện chất ma túy Heroine từ năm 2018 cho đến ngày bị bắt giữ.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 07/01/2024, Phùng Mạnh T đi xe buýt từ xã H, huyện T1, tỉnh Vĩnh Phúc đến khu vực phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc để mua ma túy Heroine về sử dụng cho bản thân. Sau đó, T gặp một người nam giới khoảng 50 tuổi, không rõ tên, địa chỉ cụ thể, hỏi mua 200.000 đồng ma túy Heroine. Người nam giới này đồng ý và đưa cho T 01 gói ma túy Heroine được gói bên ngoài bằng mảnh giấy vé xổ số kiến thiết tỉnh Vĩnh Phúc. T trả tiền và cất gói ma túy Heroine vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi nhờ người nam giới này chở về khu vực ngã tư thuộc Tổ dân phố G, thị trấn K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc để đón xe buýt về nhà. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, T về đến khu vực quán nước tại ngã tư thuộc Tổ dân phố G, thị trấn K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, còn người nam giới bán ma túy bỏ đi đâu không rõ. T vào quán của bà Quán Thị T3 uống nước đợi đón xe buýt về nhà thì bị tổ công tác thuộc Công an huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại túi quần phía trước bên phải của T 01 gói nhỏ bên ngoài được bọc bằng mảnh giấy vé xổ số kiến thiết tỉnh Vĩnh Phúc, bên trong chứa chất bột màu trắng, niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A1 (T khai là ma túy Heroine, T tàng trữ để sử dụng), thu tại túi quần phía trước bên trái của T 02 lọ dung dịch nước cất bằng thủy tinh, niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A2.

Tại Kết luận giám định số 108/KL-KTHS ngày 11 tháng 01 năm 2024, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Mẫu chất cục, bột màu trắng có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy loại Heroine (Heroin) có khối lượng 0,1835gam (không phẩy một tám ba năm gam, không kể bao bì).

Người làm chứng bà Quán Thị T3, người chứng kiến ông Bùi Văn T4 vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra đã khai nhận phù hợp với nội dung vụ án đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 35/CT-VKSTD ngày 08/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Phùng Mạnh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phùng Mạnh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phùng Mạnh T từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07 tháng 01 năm 2024; về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản, thu nhập nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đối với mẫu trả còn lại sau giám định A1 = 0,1630gam ma túy Heroine cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói “MẪU TRẢ VỤ 93/2024” của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc và 02 lọ dung dịch nước cất LIDOCAIN HYDROCLORID niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A2, đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Bị cáo Phùng Mạnh T không bào chữa, không tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự tố tụng của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người làm chứng, người chứng kiến không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, bị cáo Phùng Mạnh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ chứng cứ khách quan để kết luận:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 07/01/2024, sau khi mua ma túy Heroine của một người nam giới khoảng 50 tuổi, không rõ tên, địa chỉ cụ thể ở khu vực phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, Phùng Mạnh T đến quán nước tại khu vực ngã tư Tổ dân phố G, thị trấn K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc để đợi xe buýt về nhà thì bị tổ công tác thuộc Công an huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc kiểm tra, phát

hiện, bắt quả tang Phùng Mạnh T đang có hành vi tàng trữ 0,1835gam ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Cơ quan công an đã thu giữ toàn bộ vật chứng và niêm phong theo quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo Phùng Mạnh T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 249 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine,... có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05gam.”

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội, gây nên sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy đang là tệ nạn xã hội có chiều hướng ngày càng gia tăng, từ tội phạm về ma túy sẽ dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Phùng Mạnh T không có tiền án, tiền sự nhưng xét về nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Bị cáo đã từng bị kết án về các tội “Cưỡng đoạt tài sản” và “Trộm cắp tài sản”, đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bị cáo đã trải qua quá trình cải tạo, giáo dục trong môi trường trại giam và đã trải qua quá trình cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện tu dưỡng trở thành người công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải lên một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản, không có thu nhập nên không áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản đối với bị cáo.

[5]. Đối với người nam giới đã bán ma túy cho Phùng Mạnh T, quá trình điều tra, T khai không biết tên, địa chỉ cụ thể của người này, không nhớ vị trí cụ thể nơi mua bán ma túy, đây là lần đầu tiên T gặp và mua ma túy của người nam giới tại khu vực này. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại khu vực phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc nhưng không xác định được đối tượng nào có đặc điểm như T khai báo nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để tiếp tục xác minh, xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu trả còn lại sau giám định A1 = 0,1630gam ma túy Heroine cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói “MẪU TRẢ VỤ 93/2024” của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 02 lọ dung dịch nước cất LIDOCAIN HYDROCLORID niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A2, quá trình điều tra xác định là T mua về để sử dụng ma túy Heroine, cần tịch thu, tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo Phùng Mạnh T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật sẽ được Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Phùng Mạnh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. *Về hình phạt:*

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt Phùng Mạnh T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 07/01/2024).

3. *Về vật chứng:*

Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy mẫu trả còn lại sau giám định A1 = 0,1630gam ma túy Heroine cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói “MẪU TRẢ VỤ 93/2024” của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc và 02 lọ dung dịch nước cất LIDOCAIN HYDROCLORID niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A2.

(đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/4/2024).

4. *Về án phí:* Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí toà án, bị cáo Phùng Mạnh T phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:*

Căn cứ Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày
tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc
- VKSND huyện Tam Dương;
- Công an huyện Tam Dương;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Tam Dương;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Thảo

